

Nâng cao khả năng cơ bản



Bước 3: Nghe câu và chọn đáp án đúng [052.mp3]

* Nghe câu hỏi và câu trả lời, hoàn chỉnh các câu đã nghe, sau đó đánh dấu tick (✓) vào đáp án đúng.

1. What bank _____?
 (A) (A) Yes, the bank financing is _____.
 (B) (B) The factory is _____.
 (C) (C) We used _____.

2. Why did you come to _____?
 (A) (A) No, _____.
 (B) (B) Because _____.
 (C) (C) Because there was _____.

3. How did you _____?
 (A) (A) _____.
 (B) (B) In fact, _____.
 (C) (C) I should _____.

4. How about _____?
 (A) (A) No, _____.
 (B) (B) It sounds _____.
 (C) (C) We should _____.

5. What time do you start _____?
 (A) (A) _____.
 (B) (B) You don't need to _____.
 (C) (C) Sorry, _____.

6. Why don't you join us _____?

(A) (A) Well, _____.
(B) (B) Sure, _____.
(C) (C) Because _____.

7. _____ Mr. Kang's retirement?

(A) (A) He will _____.
(B) (B) Don't worry. Tom and Mary _____.
(C) (C) We will _____.

8. _____ the new computer software?

(A) (A) No, we are waiting for _____.
(B) (B) _____.
(C) (C) It's _____ the old program.

9. Why is Sophia _____?

(A) (A) She's _____.
(B) (B) No, _____ this winter.
(C) (C) Yes, _____.

10. How _____?

(A) (A) They're _____.
(B) (B) _____ right now?
(C) (C) I _____.

* Nghe và chọn câu trả lời đúng nhất.

1. (A) (B) (C)

2. (A) (B) (C)

3. (A) (B) (C)

4. (A) (B) (C)

5. (A) (B) (C)

6. (A) (B) (C)

7. (A) (B) (C)

8. (A) (B) (C)

9. (A) (B) (C)

10. (A) (B) (C)